

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2025
Ho Chi Minh City, August 15, 2025

Số: 02/TB/2025-BGE
No.: 02/TB/2025-BGE

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL

- Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- To: - The State Securities Commission
- Hanoi Stock Exchange

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Thường niên số 06/2025/NQ-DHĐCĐ-BCGE của Công ty Cổ phần BCG Energy, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần BCG Energy như sau:

Based on Resolution 2025 Annual General Meeting of Shareholders No.06/2025/NQ-DHĐCĐ-BCGE of BCG Energy Joint Stock Company, we would like to announce the change in personnel of BCG Energy Joint Stock Company as follows:

1. Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):

STT /No	Ông/Bà/Mr/Mrs.	Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Forme r position in the organization	Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position	Thời hạn bổ nhiệm/Term	Ngày bắt đầu có hiệu lực/ Effective date
1	Đặng Văn Hóa	Không có/ None	Thành viên Hội đồng quản trị/ Members of the Board of Directors	Nhiệm kỳ/ Term 2025 - 2030	14/08/2025
2	Phạm Thị Mai Phương	Không có/ None	Thành viên Hội đồng quản trị/	Nhiệm kỳ/ Term 2025 - 2030	14/08/2025

STT /No	Ông/Bà/Mr/Mrs.	Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ <i>Former position in the organization</i>	Chức vụ được bổ nhiệm/ <i>Newly appointed position</i>	Thời hạn bổ nhiệm/ <i>Term</i>	Ngày bắt đầu có hiệu lực/ <i>Effective date</i>
			<i>Members of the Board of Directors</i>		
3	Nguyễn Hữu Quốc	Không có/ <i>None</i>	Thành viên độc lập HĐQT / <i>Independent Member of the Board of Directors</i>	Nhiệm kỳ/ <i>Term</i> 2025 - 2030	14/08/2025
4	Hoàng Quốc Trung	Không có/ <i>None</i>	Thành viên BKS/ <i>Member of the Supervisory Board</i>	Nhiệm kỳ/ <i>Term</i> 2025 - 2030	14/08/2025

2. Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/In case of dismissal/resignation (*):

STT/No	Ông/Bà/Mr/Mrs.	Không còn đảm nhận chức vụ/ <i>Dismissed/Resigned position</i>	Lý do miễn nhiệm (nếu có)/ <i>Reason (if any)</i>	Ngày bắt đầu có hiệu lực <i>/Effective date</i>
1	Phạm Minh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT/ <i>Vice Chairman</i>	Miễn nhiệm thông qua ĐHĐCĐ Thường niên 2025/ <i>Dismissal approved at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	14/08/2025
2	Hoàng Trung Thành	Thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Members of the Board of Directors</i>	Miễn nhiệm thông qua ĐHĐCĐ Thường niên 2025/ <i>Dismissal approved at the 2025 Annual General</i>	14/08/2025

			<i>Meeting of Shareholders</i>	
3	Lê Thanh Tùng	Thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Members of the Board of Directors</i>	Miễn nhiệm thông qua ĐHĐCĐ Thường niên 2025/ <i>Dismissal approved at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	14/08/2025
4	Nguyễn Thị Loan	Thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Members of the Board of Directors</i>	Miễn nhiệm thông qua ĐHĐCĐ Thường niên 2025/ <i>Dismissal approved at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	14/08/2025
5	Nguyễn Trung Trực	Thành viên độc lập HĐQT / <i>Independent Member of the Board of Directors</i>	Miễn nhiệm thông qua ĐHĐCĐ Thường niên 2025/ <i>Dismissal approved at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	14/08/2025
6	Huỳnh Thị Kim Tuyền	Thành viên BKS/ <i>Member of the Supervisory Board</i>	Miễn nhiệm thông qua ĐHĐCĐ Thường niên 2025/ <i>Dismissal approved at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	14/08/2025

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại Website:
<https://bcgenergy.com.vn/quan-he-nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin>

This information was published on the company's website at the link:
<https://bcgenergy.com.vn/quan-he-nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin>

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2025/Resolution 2025 Annual General Meeting Of Shareholders BCG Energy Joint Stock Company.

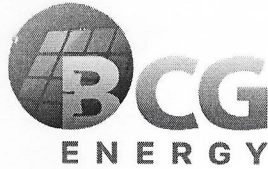
Đại diện tổ chức
Organization representative
Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



NGUYỄN GIANG NAM





TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 08 năm 2025
Ho Chi Minh City, August 14, 2025

Số: 06/2025/NQ-ĐHĐCĐ-BCGE
No.: 06/2025/NQ-DHDCD-BCGE

**NGHỊ QUYẾT
RESOLUTION**
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BCG ENERGY
2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
BCG ENERGY JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
Pursuant to the Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần BCG Energy được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 02/06/2025 (sửa đổi, bổ sung lần thứ 18);
Pursuant to the Charter of BCG Energy Joint Stock Company approved by the General Meeting of Shareholders on June 2, 2025 (amended and supplemented for the 18th time);
- Căn cứ các Báo cáo và Tờ trình do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát báo cáo và đề trình trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
Pursuant to the Reports and Proposals reported and submitted by the Board of Directors and the Supervisory Board to the entire 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết số 03/2025/BBKP-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 14/08/2025, Biên bản kiểm phiếu bầu cử số 04/2025/BBKP-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 14/08/2025, Biên bản họp số 36/2025/BB-HĐQT-BCGE ngày 14/08/2025 v/v bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch HĐQT, Biên bản họp số 03/2025/BB-BKS-BCGE ngày 14/08/2025 v/v bầu Trưởng Ban và Phó Ban kiểm soát và Biên bản họp số 05/2025/BB-ĐHĐCĐ-BCGE ngày 14/08/2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần BCG Energy.
Pursuant to the Minutes of vote counting No. 03/2025/BBKP-DHDCD-BCG dated August 14, 2025, Minutes of election vote counting No. 04/2025/BBKP-DHDCD-BCGE dated August 14, 2025, Minutes of meeting No. 36/2025/BB-HDQT-BCGE dated August 14, 2025 regarding the election of the Chairman and Vice Chairman of



the Board of Directors, Minutes of meeting No. 03/2025/BB-BKS-BCGE dated August 14, 2025 regarding the election of the Head and Deputy Head of the Supervisory Board and Minutes of meeting No. 05/2025/BB-DHDCD-BCGE dated August 14, 2025 at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of BCG Energy Joint Stock Company.

QUYẾT NGHỊ / DECIDES

Điều 1. Thông qua Báo cáo số 11/2025/BCĐH-HĐQT-BCGE ngày 24/07/2025 của HĐQT về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024, chiến lược và kế hoạch hoạt động kinh doanh giai đoạn 2025-2030.

Article 1. Approval of Report No. 11/2025/BCDH-HDQT-BCGE dated July 24, 2025 of the Board of Directors on business performance in 2024, strategy and business plan for the period of 2025-2030.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

Điều 2. Thông qua Báo cáo số 12/2025/BCĐH-HĐQT-BCGE ngày 24/07/2025 của HĐQT về hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2020-2025 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030.

Article 2. Approval of Report No. 12/2025/BCDH-HDQT-BCGE dated July 24, 2025 of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors (BOD) for the 2020-2025 term and the operational plan for the 2025-2030 term.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

Điều 3. Thông qua Báo cáo số 13/2025/BCĐH-BKS-BCGE ngày 24/07/2025 của BKS về hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2020-2025 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030.

Article 3. Approval of Report No. 13/2025/BCDH-BKS-BCGE dated July 24, 2025 of the Supervisory Board on the activities of the Supervisory Board (SB) for the 2020-2025 term and orientation of the business plan for the 2025-2030 term.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 14/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 24/07/2025 của HĐQT v/v phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

Article 4. Approval of Proposal No. 14/2025/TTDH-HDQT-BCGE dated July 24, 2025 of the Board of Directors on approving the audited financial statements for 2024.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

- Điều 5.** Thông qua Tờ trình số 15/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 24/07/2025 của HĐQT v/v phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
- Article 5. Approval of Proposal No. 15/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE dated July 24, 2025 of the Board of Directors on the profit distribution plan for 2024.*
- Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.*
- The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.*
- Điều 6.** Thông qua Tờ trình số 16/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 24/07/2025 của HĐQT v/v phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2025.
- Article 6. Approval of Proposal No. 16/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE dated July 24, 2025 of the Board of Directors on approving the business plan for 2025.*
- Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.*
- The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.*
- Điều 7.** Thông qua Tờ trình số 17/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 08/08/2025 của HĐQT v/v báo cáo thù lao thành viên HĐQT, BKS và tiền lương Người quản lý năm 2024 và phương án chi thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2025.
- Article 7. Approval of Proposal No. 17/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE dated August 08, 2025 of the Board of Directors on reporting the remuneration of the members of the Board of Directors and the Supervisory Board and salary of the members of the Management Board in 2024 and remuneration plan for members of the Board of Directors and Supervisory Board in 2025.*
- Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 98,1976% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.*
- The meeting voted with an approval rate of 98.1976% of the total number of shares attending and voting at the meeting.*
- Điều 8.** Thông qua Tờ trình số 18/2025/TTĐH-BKS-BCGE ngày 05/06/2025 của BKS v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
- Article 8. Approval of Proposal No. 18/2025/TTĐH-BKS-BCGE dated June 05, 2025 of the Supervisory Board on selecting independent auditor to audit the 2025 Financial Statements.*
- Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.*
- The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.*
- Điều 9.** Thông qua Tờ trình số 19/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 24/07/2025 của HĐQT v/v thông qua toàn bộ các giao dịch với các bên liên quan được nêu tại thuyết minh Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024.
- Article 9. Approval of Proposal No. 19/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE dated July 24, 2025 of the Board of Directors on approving all related party transactions stated in the footnotes to the audited Financial Statements in 2024.*

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 98,2006% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 98.2006% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

Điều 10. Thông qua Tờ trình số 20/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 05/06/2025 của HĐQT v/v thông qua chủ trương tham gia giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền chấp thuận của Hội đồng quản trị dự kiến phát sinh trong năm 2025 cho đến kỳ họp ĐHCĐ gần nhất năm 2026.

Article 10. Approval of Proposal No. 20/2025/TTDH-HDQT-BCGE dated June 05, 2025 of the Board of Directors on approving the policy of related party transactions expected to be implemented in 2025 until the nearest General Meeting of Shareholders in 2026.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 98,2006% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 98.2006% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

Điều 11. Thông qua Tờ trình số 21/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 05/06/2025 của HĐQT v/v miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2025-2030.

Article 11. Approval of Proposal No. 21/2025/TTDH-HDQT-BCGE dated June 05, 2025 of the Board of Directors on dismissal of members of the Board of Directors for the 2020-2025 term and elect members of the Board of Directors for the new term 2025-2030.

Theo đó, Đại hội thông qua việc miễn nhiệm tư cách Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 đối với các cá nhân sau:

Accordingly, the General Meeting approved the dismissal of following individuals from the position of Member of the Board of Directors for the 2020-2025 term:

1. Ông/Mr. Ng Wee Siong, Leonard
2. Ông/Mr. Phạm Minh Tuấn
3. Ông/Mr. Nguyễn Mạnh Chiến
4. Ông/Mr. Hoàng Trung Thành
5. Bà/Ms. Nguyễn Thị Loan
6. Ông/Mr. Lê Thanh Tùng
7. Ông/Mr. Nguyễn Trung Trực

Đại hội đã thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 thành viên và thông qua Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030.

The General Meeting approved the number of Board members for the 2025-2030 term as 05 members and approved the List of candidates for Board members for the 2025-2030 term.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

Điều 12. Thông qua Tờ trình số 22/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 05/06/2025 của HĐQT v/v miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ mới 2025-2030.

Article 12. *Approval of Proposal No. 22/2025/TTDH-HDQT-BCGE dated June 05, 2025 of the Board of Directors on dismissal of members of the Supervisory Board for the 2020-2025 term and elect members of the Supervisory Board for the new term 2025-2030.*

Theo đó, Đại hội thông qua việc miễn nhiệm tư cách Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 đối với các cá nhân sau:

Accordingly, the General Meeting approved the dismissal of Mr. ... from the position of Member of the Board of Supervisors for the 2025-2030 term of the following individuals:

1. Ông/Mr. Đồng Hải Hà
2. Ông/Mr. Nguyễn Viết Cường
3. Bà/Ms. Huỳnh Thị Kim Tuyến

Đại hội đã thông qua số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030 là 03 thành viên và thông qua Danh sách ứng cử viên thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030.
The General Meeting approved the number of Supervisory Board for the 2025-2030 term as 03 members and approved the List of candidates for members of the Supervisory Board for the 2025-2030 term.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

Điều 13. Thông qua Tờ trình số 23/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 05/06/2025 của HĐQT v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần BCG Energy (lần thứ 19).

Article 13. *Approval of Proposal No. 23/2025/TTDH-HDQT-BCGE dated June 05, 2025 of the Board of Directors on amendments and supplements to the Charter of BCG Energy Joint Stock Company (for the 19th time).*

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

Điều 14. Thông qua Tờ trình số 24/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 05/06/2025 của HĐQT v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ Công ty cổ phần BCG Energy (lần thứ 1).

Article 14. *Approval of Proposal No. 24/2025/TTDH-HDQT-BCGE dated June 05, 2025 of the Board of Directors on amendments and supplements the Internal Governance Regulations of BCG Energy Joint Stock Company (for the first time).*

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

Điều 15. Thông qua Tờ trình số 25/2025/TTĐH-HĐQT-BCGE ngày 05/06/2025 của HĐQT v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty cổ phần BCG Energy (lần thứ 01).

Article 15. Approval of Proposal No. 25/2025/TTDH-HDQT-BCGE dated June 05, 2025 of the Board of Directors on amendments and supplements the Regulations on the operation of the Board of Directors of BCG Energy Joint Stock Company (for the first time).

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

Điều 16. Thông qua Tờ trình số 26/2025/TTĐH-BKS-BCGE ngày 05/06/2025 của BKS v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động Ban kiểm soát Công ty cổ phần BCG Energy (lần thứ 01).

Article 16. Approval of Proposal No. 26/2025/TTDH-BKS-BCGE dated June 05, 2025 of the Supervisory Board on amendments and supplements the Regulations on the operation of the Supervisory Board of BCG Energy Joint Stock Company (for the first time).

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

The meeting voted with an approval rate of 100% of the total number of shares attending and voting at the meeting.

Điều 17. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

Article 17. Approval of the results of the election of members to the Board of Directors for the 2025-2030 term as follows:

STT No	Họ và tên Full name	Số phiếu bầu tán thành Number of votes in favor	Tỷ lệ Percentage (%)
1	Ông Nguyễn Mạnh Chiến Mr. Nguyen Manh Chien	486.231.741	100,0342%
2	Ông Đặng Văn Hóa Mr. Dang Van Hoa	491.644.266	101,1477%
3	Ông Ng Wee Siong, Leonard Mr. Ng Wee Siong, Leonard	471.373.121	96,9772%
4	Bà Phạm Thị Mai Phương Ms. Pham Thi Mai Phuong	489.428.466	100,6918%
5	Ông Nguyễn Hữu Quốc (Ứng viên Thành viên độc	491.650.932	101,1491%

STT <i>No</i>	Họ và tên <i>Full name</i>	Số phiếu bầu tán thành <i>Number of votes in favor</i>	Tỷ lệ <i>Percentage (%)</i>
	lập HĐQT) <i>Mr. Nguyen Huu Quoc</i> <i>(Candidate for Independent Member of the BOD)</i>		

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Quy chế đề cử, ứng cử, bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS, Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua và Điều lệ Công ty, các cá nhân sau đây đã trúng cử là Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần BCG Energy nhiệm kỳ 2025-2030:

Based on the vote counting results, the Regulations on nomination, candidacy, election of members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Regulations on Organizing the General Meeting of Shareholders that have been approved and the Company Charter, the following individuals have been elected as members of the Board of Directors of BCG Energy Joint Stock Company for the term 2025-2030:

1. Ông Nguyễn Mạnh Chiến
Mr. Nguyen Manh Chien
2. Ông Đặng Văn Hóa
Mr. Dang Van Hoa
3. Ông Ng Wee Siong, Leonard
Mr. Ng Wee Siong, Leonard
4. Bà Phạm Thị Mai Phương
Ms. Pham Thi Mai Phuong
5. Ông Nguyễn Hữu Quốc (Thành viên độc lập HĐQT)
Mr. Nguyen Huu Quoc (Independent member of the BOD)

Điều 18. Thông qua nội dung cuộc họp nhanh của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2025-2030 về việc bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị như sau: Hội đồng quản trị thống nhất bầu ông Ng Wee Siong, Leonard là Chủ tịch Hội đồng quản trị và ông Nguyễn Mạnh Chiến là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị. Như vậy, thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

Article 18. *Approval of the quick meeting content of the new Board of Directors for the 2025-2030 term on the election of the Chairman and the Vice Chairman of the Board of Directors as follows: The Board of Directors unanimously elected Mr. Ng Wee Siong, Leonard as the Chairman of the Board of Directors and Mr. Nguyen Manh Chien as the Vice Chairman of the Board of Directors. Thus, the members of the Board of Directors for the 2025-2030 term are as follows:*

1. Ông Ng Wee Siong, Leonard - Chủ tịch HĐQT
Mr. Ng Wee Siong, Leonard Chairman of the Board of Directors
2. Ông Nguyễn Mạnh Chiến - Phó Chủ tịch HĐQT
Mr. Nguyen Manh Chien Vice Chairman of the Board of Directors
3. Bà Phạm Thị Mai Phương - Thành viên HĐQT

- Ms. Pham Thi Mai Phuong* *Member of the Board of Directors*
4. Ông Đặng Văn Hóa - Thành viên HĐQT
Mr. Dang Van Hoa *Member of the Board of Directors*
5. Ông Nguyễn Hữu Quốc - Thành viên độc lập HĐQT
Mr. Nguyen Huu Quoc *Independent Member of the Board of Directors*

Điều 19. Thông qua kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:
Article 19. Approval of the results of the election of members of the Supervisory Board for the 2025-2030 term as follows:

STT No	Họ và tên Full name	Số phiếu bầu tán thành Number of votes in favor	Tỷ lệ Percentage (%)
1	Ông Nguyễn Viết Cường <i>Mr. Nguyen Viet Cuong</i>	471.689.000	99,9261%
2	Ông Đồng Hải Hà <i>Mr. Dong Hai Ha</i>	477.421.118	101,1405%
3	Ông Hoàng Quốc Trung <i>Mr. Hoang Quoc Trung</i>	467.003.000	98,9334%

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Quy chế đề cử, ứng cử, bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS, Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua và Điều lệ Công ty, các cá nhân sau đã trúng cử là Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần BCG Energy nhiệm kỳ 2025-2030:

Based on the vote counting results, the Regulations on nomination, candidacy, election of members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Regulations on Organizing the General Meeting of Shareholders that have been approved and the Company Charter, the following individuals have been elected as members of the Supervisory Board of BCG Energy Joint Stock Company for the 2025-2030 term:

1. Ông Đồng Hải Hà
Mr. Dong Hai Ha
2. Ông Nguyễn Viết Cường
Mr. Nguyen Viet Cuong
3. Ông Hoàng Quốc Trung
Mr. Hoang Quoc Trung

Điều 20. Thông qua nội dung cuộc họp nhanh của Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2025-2030 về việc bầu Trưởng Ban kiểm soát và Phó Ban kiểm soát như sau: Ban kiểm soát thống nhất bầu ông Đồng Hải Hà là Trưởng Ban kiểm soát và ông Nguyễn Viết Cường là Phó Ban kiểm soát. Như vậy, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

Article 20. Approval of the quick meeting content of the new Supervisory Board for the 2025-2030 term on the election of the Head of the Supervisory Board as follows: The Supervisory Board unanimously elected Mr. Dong Hai Ha as the Head of the Supervisory Board and Mr. Nguyen Viet Cuong as the Deputy Head of the

Supervisory Board. The members of the Supervisory Board for the 2025-2030 term are as follows:

- | | |
|--|--|
| 1. Ông Đồng Hải Hà
<i>Mr. Dong Hai Ha</i> | - Trưởng BKS
<i>Head of the Supervisory Board</i> |
| 2. Ông Nguyễn Việt Cường
<i>Mr. Nguyen Viet Cuong</i> | - Phó BKS
<i>Deputy Head of the Supervisory Board</i> |
| 3. Ông Hoàng Quốc Trung
<i>Mr. Hoang Quoc Trung</i> | - Thành viên BKS
<i>Member of the Supervisory Board</i> |

Điều 21. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và có hiệu lực kể từ sau khi kết thúc Đại hội và kèm theo các tài liệu sau:

Article 21. *This Resolution has been approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and takes effect after the end of the Meeting and is accompanied by the following documents:*

- Các Báo cáo và Tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
Reports and Proposals to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Biên bản kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
Minutes of the results of the vote counting at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
Minutes of the results of the vote counting for members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board for the 2025-2030 term at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Biên bản họp nhanh của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị;
Minutes of the quick meeting of the Board of Directors for the 2025-2030 term to elect the Chairman and the Vice Chairman of the Board of Directors;
- Biên bản họp nhanh của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 bầu Trưởng Ban kiểm soát và Phó Ban kiểm soát;
Minutes of the quick meeting of the Supervisory Board for the 2025-2030 term to elect the Head and the Deputy Head of the Supervisory Board;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Điều lệ Công ty cổ phần BCG Energy (sửa đổi, bổ sung lần thứ 19);
Charter of BCG Energy Joint Stock Company (amended and supplemented for the 19th time);
- Quy chế Quản trị nội bộ Công ty cổ phần BCG Energy (sửa đổi, bổ sung lần thứ 1);
The Internal Governance Regulations of BCG Energy Joint Stock Company (amended and supplemented for the first time);
- Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty cổ phần BCG Energy (sửa đổi, bổ sung lần thứ 01);

- Quy chế hoạt động Ban kiểm soát Công ty cổ phần BCG Energy (sửa đổi, bổ sung lần thứ 01).

Điều 22. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và cán bộ công nhân viên Công ty chịu trách nhiệm thi hành và triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ được giao phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua toàn văn với tỷ lệ tán thành đạt 99,982% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Nơi nhận / Recipients:

- Quý cổ đông / *Shareholders*;
- HĐQT, BKS, BĐH / *BOD, SB, BOM*;
- CBTT / *Information disclosure*;
- Lưư / *Filing*.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHAIRMAN OF THE GENERAL MEETING



Ng Wee Siong, Leonard



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

To:

- The State Securities Commission;
- Hanoi Stock Exchange.

1.	Họ và tên / <i>Full name</i>	Đặng Văn Hóa	
2.	Giới tính / <i>Sex</i>	Nam / <i>Male</i>	
3.	Ngày sinh / <i>Date of birth</i>	02/03/1976	
4.	Nơi sinh / <i>Place of birth</i>	Thành phố Đà Nẵng / <i>Da Nang City</i>	
5.	Số CCCD / <i>ID card No.</i> Ngày cấp / <i>Date of issue</i> Nơi cấp / <i>Place of issue</i>		
6.	Quốc tịch / <i>Nationality</i>	Việt Nam / <i>Vietnamese</i>	
7.	Dân tộc / <i>Ethnic</i>	Kinh	
8.	Địa chỉ thường trú / <i>Permanent residence</i>		
9.	Số điện thoại / <i>Telephone No.</i>		
10.	Địa chỉ email / <i>Email</i>		
11.	Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / <i>Organisation's name subject to information disclosure rules</i>	Công ty Cổ phần BCG Energy / <i>BCG Energy Joint Stock Company</i>	
12.	Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / <i>Current position in an organization subject to information disclosure</i>	Không / <i>None</i>	

13.	Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / <i>Positions in others companies</i>	- Phó Ban Quản trị chiến lược Ngân hàng TMCP Nam Á/ <i>Deputy Head of Strategic Management at Nam A Commercial Joint Stock Bank</i>
14.	Số CP nắm giữ:, chiếm% vốn điều lệ / <i>Number of shares in possession..... , accounting for% of registered capital</i>	Không/None
	Trong đó / <i>Of which</i> - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: <i>Possess on behalf of (State/strategic investor/other institution)</i>	Không / None
	- Cá nhân sở hữu/ <i>Possess for own account</i>	
15.	Các cam kết nắm giữ (nếu có) / <i>Other commitment of holding shares (if any)</i>	Không / None
16.	Danh sách người có liên quan của người khai / <i>List of related persons of declarant</i>	

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliate d person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Đặng Văn Hóa			Người khai						0	0%				
1 01		Đặng Nhị			Cha ruột/ Father											Đã mất/ Passed away
1.02 n + o		Nguyễn Thị Bái			Mẹ ruột / Mother						0	0				

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.03		Huỳnh Văn Tạo			Cha vợ/ Father-in-law						0	0%				
1.04		Nguyễn Thị Thanh Nga			Mẹ vợ/ Mother-in-law						0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliate person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.05		Huỳnh Xuân Thu			Vợ/Wife						0	0%				
1.06		Đặng Xuân Hương			Con/ Daughter						0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.07		Đặng Văn Minh			Con/Son						0	0%				Còn nhỏ
1.08		Đặng Văn Toàn			Anh ruột/ Brother						0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.09		Lục Thị Thu Thảo			Chị dâu/ Sister-in-law						0	0%				

Ghi chú: Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

46. Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;

- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

17.	Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any)</i>	Không / <i>None</i>		
18.	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Conflict interest with public company, public fund (if any)</i>	Không / <i>None</i>		

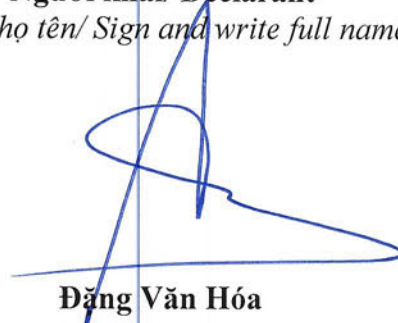
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14. tháng 08 năm 2025

Ho Chi Minh City, August 14., 2025

Người khai/ Declarant

Ký, ghi rõ họ tên/ Sign and write full name



Đặng Văn Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence Freedom Happiness

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- To:
- *The State Securities Commission;*
 - *Hanoi Stock Exchange.*

1.	Họ và tên / <i>Full name</i>	Phạm Thị Mai Phương		
2.	Giới tính / <i>Sex</i>	Nữ / <i>Female</i>		
3.	Ngày sinh / <i>Date of birth</i>	03/04/1982		
4.	Nơi sinh / <i>Place of birth</i>	Nha Trang Khánh Hoà		
5.	Số CCCD / <i>ID card No.</i> Ngày cấp / <i>Date of issue</i> Nơi cấp / <i>Place of issue</i>			
6.	Quốc tịch / <i>Nationality</i>	Việt Nam / <i>Vietnamese</i>		
7.	Dân tộc / <i>Ethnic</i>	Kinh		
8.	Địa chỉ thường trú / <i>Permanent residence</i>			
9.	Số điện thoại / <i>Telephone No.</i>			
10.	Địa chỉ email / <i>Email</i>			
11.	Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Organisation's name subject to information disclosure rules</i>	Công ty Cổ phần BCG Energy/ <i>BCG Energy Joint Stock Company</i>		
12.	Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Current position in an organization subject to information disclosure</i>	Không/None		

13.	Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / <i>Positions in others companies</i>	Trưởng ban Phát triển mạng lưới Ngân hàng TMCP Nam Á / <i>Head of Network Development at Nam A Commercial Joint Stock Bank</i>
14.	Số CP nắm giữ:, chiếm% vốn điều lệ / <i>Number of shares in possession..... , accounting for% of registered capital</i>	Không/None
	Trong đó / <i>Of which</i> - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: / <i>Possess on behalf of (State/strategic investor/other institution)</i>	Không / None
	- Cá nhân sở hữu/ <i>Possess for own account</i>	
15.	Các cam kết nắm giữ (nếu có) / <i>Other commitment of holding shares (if any)</i>	Không / None
16.	Danh sách người có liên quan của người khai / <i>List of related persons of declarant</i>	

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relations hip with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passpo rt/ Business Registratio n Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address l Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliate d person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in posessio n of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Phạm Thị Mai Phuong			Người khai											
1.01		Phạm Viết			Cha ruột/ Father											

		Mạnh														
1.02		Mai Thị Thu Hương			Mẹ ruột/ <i>Mother</i>											Đã mất/ <i>Passed away</i>
1.03		Phạm Thị Mai Phượng			Em gái/ <i>Sister-in- law</i>											
1.04		Nguyễn Văn Thức			Em rể/ <i>Brother- in-law</i>											
1.05		Phạm Viết Trung			Em trai/ <i>Brother- in-law</i>											
1.06		Nguyễn Hà Phương			Em dâu/ <i>Sister-in- law</i>											

1.07		Phạm Viết Hiếu			Em trai/ Brother											
1.08		Phạm Gia Khải			Con trai/ Son											Còn nhỏ/ <i>Still young</i>

Ghi chú: Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

46. Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;

g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

17.	Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any)</i>	Không / <i>None</i>		
18.	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Conflict interest with public company, public fund (if any)</i>	Không / <i>None</i>		

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14. tháng 08 năm 2025

Ho Chi Minh City, August 14, 2025

Người khai/ Declarant

Ký, ghi rõ họ tên/ Sign and write full name



Phạm Thị Mai Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence Freedom Happiness

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

To:

- The State Securities Commission;
- Hanoi Stock Exchange.

1.	Họ và tên / <i>Full name</i>	Nguyễn Hữu Quốc		
2.	Giới tính / <i>Sex</i>	Nam / <i>Male</i>		
3.	Ngày sinh / <i>Date of birth</i>	18/02/1971		
4.	Nơi sinh / <i>Place of birth</i>	Thừa Thiên Huế		
5.	Số CCCD / <i>ID card No.</i> Ngày cấp / <i>Date of issue</i> Nơi cấp / <i>Place of issue</i>			
6.	Quốc tịch / <i>Nationality</i>	Việt Nam / <i>Vietnamese</i>		
7.	Dân tộc / <i>Ethnic</i>	Kinh		
8.	Địa chỉ thường trú / <i>Permanent residence</i>			
9.	Số điện thoại / <i>Telephone No.</i>			
10.	Địa chỉ email / <i>Email</i>			
11.	Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Organisation's name subject to information disclosure rules</i>	Công ty Cổ phần BCG Energy/ <i>BCG Energy Joint Stock Company</i>		
12.	Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Current position in an organization subject to information disclosure</i>	Không có/ <i>None</i>		



13.	Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / <i>Positions in others companies</i>	- Phó phòng Khách hàng cá nhân Ngân hàng TMCP Nam Á / <i>Deputy Head of Personal Customer of Nam A Commercial Joint Stock Bank /</i>
14.	Số CP nắm giữ:, chiếm% vốn điều lệ / <i>Number of shares in possession..... , accounting for% of registered capital</i>	Không/None
	Trong đó / <i>Of which</i> - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: / <i>Possess on behalf of (State/strategic investor/other institution)</i>	Không / None
	- Cá nhân sở hữu/ <i>Possess for own account</i>	Không/ None
15.	Các cam kết nắm giữ (nếu có) / <i>Other commitment of holding shares (if any)</i>	Không / None
16.	Danh sách người có liên quan của người khai / <i>List of related persons of declarant</i>	

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMN D/ Passpo rt/ Giấy ĐKKD) Type of docum ents(ID/Pas sport/ Busine ss Registr ation Certifi cate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Hữu Quốc			Người khai Declarator						0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.01		Nguyễn Thị Mỹ Phúc			Vợ/ Wife						0	0%				
1.02		Nguyễn Hữu Sứ			Cha ruột/ Father											Đã mất/ Passed away
		Nguyễn Thị Chạy			Mẹ ruột/ Mother											Đã mất/ Passed away

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMN D/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.03		Trần Phú Vinh			Em rể/ Brother-in-law											Sống tại Mỹ/ Living in America
1.04		Nguyễn Hữu Cát Tường			Em gái/ Young sister											Sống tại Mỹ/ Living in America
1.05		Nguyễn Hữu Phúc Uyên			Con gái/ Daughter											Còn nhỏ/Still young

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp / Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.06		Nguyễn Hữu Thù Nhi			Con gái/ Daughter											Còn nhỏ/Still young

Ghi chú: Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

46. Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;

b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;

c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;

d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;

đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;

e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;

g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

17.	Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any)</i>	Không / <i>None</i>
18.	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Conflict interest with public company, public fund (if any)</i>	Không / <i>None</i>

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14. tháng 08 năm 2025

Ho Chi Minh City, August 14, 2025

Người khai/ Declarant

Ký, ghi rõ họ tên/ Sign and write full name



Nguyễn Hữu Quốc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- To:
- The State Securities Commission;
 - Hanoi Stock Exchange.

1.	Họ và tên / <i>Full name</i>	Hoàng Quốc Trung		
2.	Giới tính / <i>Sex</i>	Nam / <i>Male</i>		
3.	Ngày sinh / <i>Date of birth</i>	05/06/1991		
4.	Nơi sinh / <i>Place of birth</i>	TP. Hồ Chí Minh/ <i>Ho Chi Minh City</i>		
5.	Số CCCD / <i>ID card No.</i> Ngày cấp / <i>Date of issue</i> Nơi cấp / <i>Place of issue</i>			
6.	Quốc tịch / <i>Nationality</i>	Việt Nam / <i>Vietnamese</i>		
7.	Dân tộc / <i>Ethnic</i>	Kinh		
8.	Địa chỉ thường trú / <i>Permanent residence</i>			
9.	Số điện thoại / <i>Telephone No.</i>			
10.	Địa chỉ email / <i>Email</i>			
11.	Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Organisation's name subject to information disclosure rules</i>	Công ty Cổ phần BCG Energy/ <i>BCG Energy Joint Stock Company</i>		
12.	Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ <i>Current position in an organization subject to information disclosure</i>	Không/None		

13.	Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / <i>Positions in others companies</i>	- Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thanh Phúc / <i>Member of Supervisory Board at Thanh Phuc JSC</i> - Thành viên Ban kiểm soát / Tổng Công ty cổ phần Bảo Hiểm AAA / <i>Member of Supervisory Board at AAA Insurance Corporation</i> - Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng / <i>Member of Supervisory Board at Nguyen Hoang Development JSC</i> - Thành viên Ban kiểm soát Công ty TNHH Tracodi E&C / <i>Member of Supervisory Board at Tracodi E&C Limited Company</i> - Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần BCG Land / <i>Member of Supervisory Board at BCG Land JSC</i> - Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Du lịch Casa Marina Resort / <i>Head of Supervisory Board at Casa Marina Resort Tourism JSC</i> - Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần BCG Khu công nghiệp Cát Trinh / <i>Head of Supervisory Board at Cat Trinh Industrial Area BCG JSC</i> - Trưởng Ban kiểm soát Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas / <i>Head of Supervisory Board at Indochina Hoi An Beach Villa Company Limited</i> - Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần BCG Eco / <i>Head of Supervisory Board at BCG Eco JSC</i> - Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco / <i>Member of Supervisory Board at Tipharco Pharmaceutical JSC</i>
14.	Số CP nắm giữ:, chiếm% vốn điều lệ / <i>Number of shares in possession..... , accounting for% of registered capital</i>	Không/None
	Trong đó / <i>Of which</i> - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: / <i>Possess on behalf of (State/strategic investor/other institution)</i>	Không / None
	- Cá nhân sở hữu/ <i>Possess for own account</i>	
15.	Các cam kết nắm giữ (nếu có) / <i>Other commitment of holding shares (if any)</i>	Không / None

16.	Danh sách người có liên quan của người khai / <i>List of related persons of declarant</i>		
-----	--	--	--

Stt No	Mã CK Secur ities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passp ort/ ERC)	Số Giấy NSH (*) / NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliate d person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliate d person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reason s (when change s related to section s of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Hoàng Quốc Trung		Không có/None	Không có/ None											
1.01		Hoàng Quốc Hùng			Cha ruột/Fa ther											Đã mất/ Passed away
1.02		Ngô Thị Thu Hà			Mẹ ruột/M other											

1.03		Hồ Thị Ly			Vợ/Wife											
1.04		Hoàng Phương Uyên			Con gái/Daughter											
1.05		Hoàng Minh Triết			Con trai/Son											
1.06		Hoàng Quốc Trọng			Em trai/Brother											

1.07		Hồ Văn Sáu			Cha vợ/ <i>Father-in-law</i>											
1.08		Phan Thị Loan			Mẹ vợ/ <i>Mother-in-law</i>											
1.09		CTCP Thành Phúc / <i>Thanh Phuc Joint Stock Company</i>		Thành viên Ban kiểm soát / <i>Member of Supervisory Board</i>		ĐKKD/ER C	4400348 180	21/10/ 2009	Sở KH&ĐT tỉnh Phú Yên / <i>Department of Planning and Investment of Phu Yen Province</i>	Lô D4, D5, D9, D10 – KCN Đông Bắc Sông Cầu, Thị xã Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên / <i>Lot D4, D5, D9, D10 – Dong Bac Song Cau Industrial Park, Song Cau Town, Phu Yen Province</i>						
1.10		Tổng CTCP Bảo hiểm		Thành viên Ban		ĐKKD/ER C	30GP/K DBH	28/02/ 2005	Bộ Tài chính / <i>Ministry of</i>	10-12 đường số 52, phường						

		AAA / AAA Insurance Corporation		kiểm soát / Member of Superviso ry Board					Finance	Thanh Mỹ Lợi, TP. Thủ Đức, TP.HCM/10-12 Street No. 52, Thanh My Loi Ward, Thu Duc City, HCMC						
1.11		CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng / Nguyen Hoang Development JSC		Thành viên Ban kiểm soát / Member of Superviso ry Board		ĐKKD/ER C	4100377 261	08/09/ 2000	Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định /Department of Planning and Investment of Binh Dinh Province	Khu TTCN Nhơn Hòa, Phường Nhơn Hòa, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định/Nhon Hoa Industrial Park, Nhon Hoa Ward, An Nhon Town, Binh Dinh Province						
1.12		Công ty TNHH Tracodi E&C / Tracodi E&C Limited Company		Thành viên Ban kiểm soát / Member of Superviso ry Board		ĐKKD/ER C	0317828 674	11/05/ 2023	Sở KH&ĐT TP.HCM /Department of Planning and Investment of HCMC	25 Xuân Thủy, Phường Thảo Điền, TP Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam/25 Xuan Thuy, Thao Dien Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam						
1.13		CTCP BCG Land / BCG Land JSC		Thành viên Ban kiểm soát / Member of Superviso ry Board		ĐKKD/ER C	0314922 132	15/03/ 2018	Sở KH&ĐT TP.HCM /Department of Planning and Investment of HCMC	22A Đường số 7, Phường An Phú, TP Thủ Đức, TP.HCM/22A Street No. 7, An Phu Ward, Thu Duc City, HCMC						
1.14		Công ty cổ phần Du lịch Casa Marina Resort / Casa Marina Resort		Trưởng Ban kiểm soát / Head of Superviso ry Board		ĐKKD/ER C	4101483 255	16/03/ 2017	Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định /Department of Planning and Investment of Binh Dinh	QL1D, Khu phố 1, Phường Ghềnh Ráng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam/ National						

		Tourism JSC							Province	Road 1D, Quarter 1, Ghenh Rang Ward, Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Vietnam					
1.15		Công ty TNHH Indochina Hoi An Beach Villas / Indochina Hoi An Beach Villa Company Limited		Trưởng Ban kiểm soát / Head of Superviso ry Board		ĐKKD/ER C	4000435 375	22/07/ 2008	Sở KH&ĐT tỉnh Điện Bàn /Department of Planning and Investment of Dien Ban Province	Khối 1, Phường Điện Dương, Thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam/Block 1, Dien Duong Ward, Dien Ban Town, Quang Nam Province					
1.16		Công ty cổ phần BCG Eco / BCG Eco JSC		Trưởng Ban kiểm soát / Head of Superviso ry Board		ĐKKD/ER C	0318671 899	16/09/ 2024	Sở KH&ĐT TP.HCM /Department of Planning and Investment of HCMC	27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP.HCM, Việt Nam/27C Quoc Huong, Thao Dien Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam					
1.17		Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco / Tipharco Pharmaceuti cal JSC		Thành viên Ban kiểm soát / Member of Superviso ry Board		ĐKKD/ER C	1200100 557	28/02/ 2006	Sở KH&ĐT tỉnh Tiền Giang /Department of Planning and Investment of Tien Giang Province	Lô 08, 09 Cụm Công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp Tân Mỹ Chánh, Phường 9, Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang/ Lot 08, 09 Tan My Chanh Industrial and Handicraft Cluster, Ward 9, My Tho City, Tien Giang					

										Province						
1.18		Công ty cổ phần BCG Khu công nghiệp Cát Trinh / Cat Trinh Industrial Area BCG JSC		Trưởng Ban kiểm soát / Head of Supervisory Board		ĐKKD/ER C	4101566790	01/07/2020	Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định / Department of Planning and Investment of Binh Dinh province	Phong An Village, Cat Trinh Commune, Phu Cat District, Binh Dinh Province						

Ghi chú: Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

46. Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

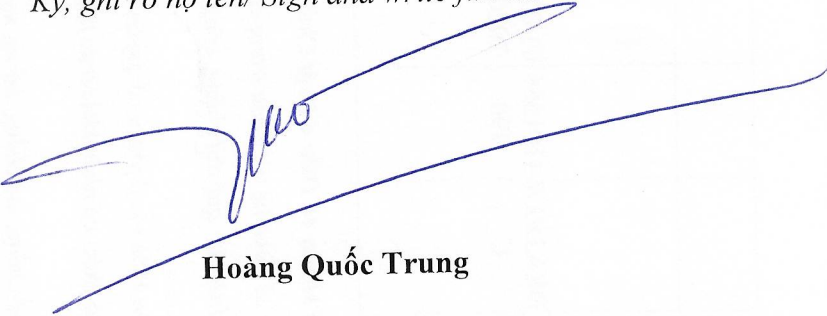
17.	Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Related interest with public company, public fund (if any)</i>	Không / <i>None</i>
18.	Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Conflict interest with public company, public fund (if any)</i>	Không / <i>None</i>

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 08 năm 2025
Ho Chi Minh City, August 14., 2025

Người khai/ Declarant

Ký, ghi rõ họ tên/ Sign and write full name



Hoàng Quốc Trung